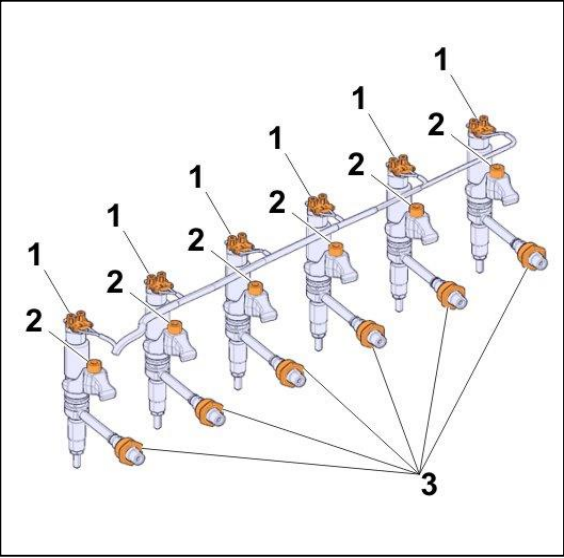




Hệ thống nhiên liệu

Lưu ý: Vì cùng một hình minh họa được sử dụng lại cho các biến thể khác nhau nên một số chi tiết có thể khác nhau đối với biến thể bạn đang thực hiện. Tuy nhiên, thông tin cần thiết trong hình minh họa luôn chính xác.

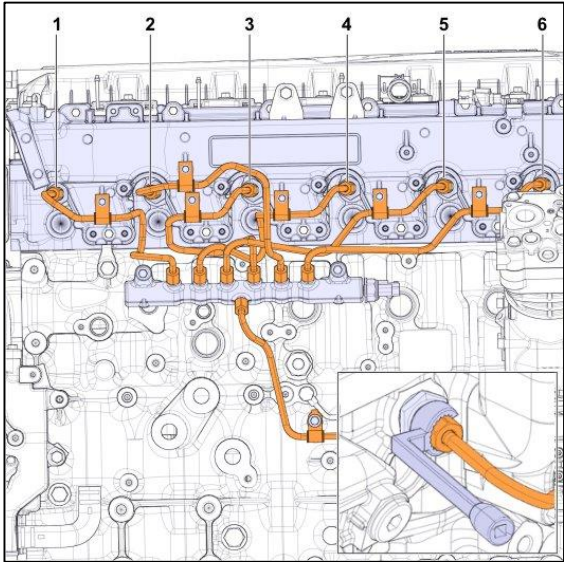
Kim phun



Lực siết

1	Kim phun, cực nổi	$2.2 \pm 0.2 \text{ Nm}$
Thứ tự siết		
2	Chạc giữ kim phun, vít siết trước	$2 \pm 1 \text{ Nm}$
3	Ống bọc	$75 \pm 5 \text{ Nm}$
2	Chạc giữ kim phun, vít	$57 \pm 5 \text{ Nm}$

Ống áp suất cao và đường ống phân bố áp suất



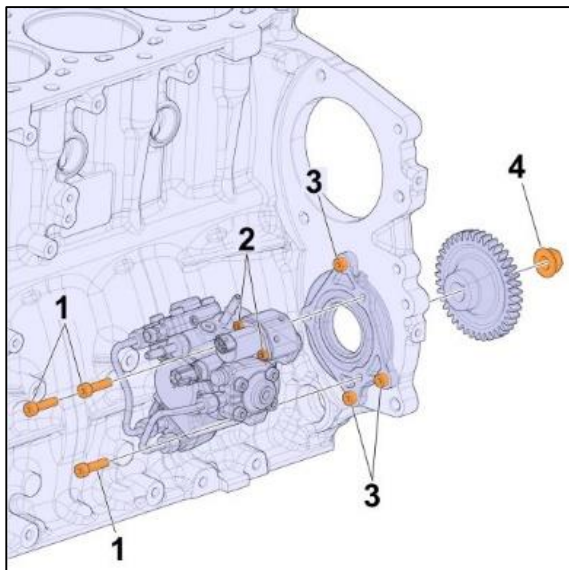
Các số trên cơ nổi tương ứng với số lượng xi lanh.
Lắp theo thứ tự (1,4,5,3,2,6).



Lực siết

1	Đường ống áp suất, đai ốc	44 ± 4 Nm
2	Đường ống áp suất, kẹp giữ, vít	10 ± 1.5 Nm
3	Đường ống áp suất, kẹp giữ, vít	24 ± 4 Nm
4	Đường ống common rail, vít	24 ± 4 Nm

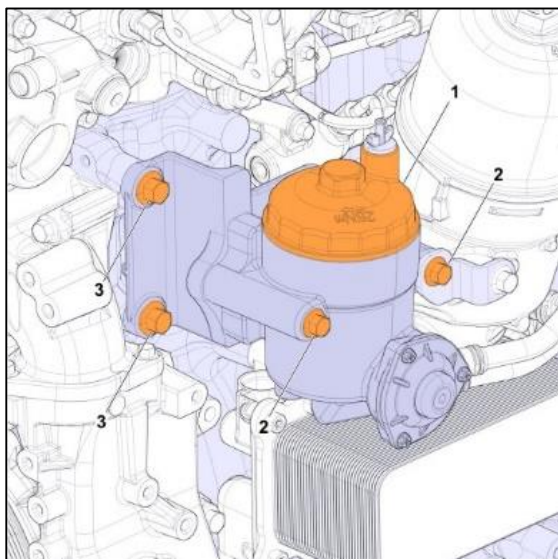
Bơm nhiên liệu



Lực siết

1	Bơm nhiên liệu, vít	24 ± 4 Nm
2	Van điều khiển, vít	8.8 ± 2 Nm
3	Bơm nhiên liệu, bộ đỡ, vít	24 ± 4 Nm
4	Bánh răng, bơm nhiên liệu, đai ốc	65 ± 5 Nm

Bộ lọc nhiên liệu



Lực siết

1	Bộ lọc nhiên liệu, vỏ	25 Nm
2	Bộ lọc nhiên liệu, giá đỡ, vít	48 ± 8 Nm
3	Giá đỡ bộ lọc nhiên liệu, thân máy, vít	85 ± 15 Nm

Đường ống nhiên liệu



Lực siết

1	Giá đỡ, nắp máy, vít	85 ± 15 Nm
2	Đường ống nhiên liệu (hồi về bình chứa), kẹp giữ, vít	24 ± 4 Nm
3	Đường ống nhiên liệu (đường vào đến lọc), giá đỡ, vít	24 ± 4 Nm
4	Đường ống nhiên liệu (lọc nhiên liệu đến bơm nhiên liệu), giá đỡ, vít	48 ± 8 Nm